

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HNGĐ- ST

Ngày: 24/6/2025

“V/v ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Minh Tặng

Ông Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Mai Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2025/TLST - HNGĐ ngày 22/4/2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 13/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị V, sinh năm 1972

Nơi ĐKNKTT: Thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Tân Thành, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/4/2025 và bản tự khai ngày 05/5/2025 chị Cao Thị V trình bày chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H vào ngày 04/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống bước đầu hạnh phúc. Sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Không có.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng anh Nguyễn Văn H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 15/5/2025 Tòa án đã tiến hành xác minh kết quả nơi thường trú của anh H là thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình, tại thời điểm xác minh anh H đang chấp hành án tại trại giam N, tỉnh Quảng Trị. Ngày 19/5/2025 Tòa án ban hành công văn số 112/2025/CV-TAMH gửi trại giam N, tỉnh Quảng Trị để phối hợp lấy lời khai của anh Nguyễn Văn H. Ngày 29/5/2025, anh Nguyễn Văn H viết bản tự khai có xác nhận của trại giam N, trong bản tự khai anh H nhất trí ly hôn, giữa anh H và chị V không có con chung, không có tài sản chung và khoản vay chung đồng thời có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử chị Cao Thị V ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Chị Cao Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị V và anh Nguyễn Văn H đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M. Quá trình chung sống bước đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Cao Thị V là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 227, Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự để xử vắng mặt anh H và áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Cao Thị V ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[2] Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí: Chị Cao Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 điều 273 bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình;

Điều 144, khoản 4 điều 147 bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Cao Thị V ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Án phí: Chị Cao Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị V đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 0000712 ngày 22/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

